

NEO TRỤ GIỮ CHỈ SỐ

CHIẾN LƯỢC HÀNH ĐỘNG

MUA	Các nhịp rung lắc, điều chỉnh của thị trường trong tuần này là cơ hội để các NĐT mở các vị thế mua trading hoặc tăng tỷ trọng cho các CP đang có trong danh mục.
BÁN	Đối với các hoạt động bán trading hoặc cơ cấu danh mục, nhà đầu tư có thể tận dụng các nhịp tăng mạnh của thị trường để thực hiện. Vùng kháng cự 1.285-1.300 điểm rất dễ xảy ra rung lắc mạnh.

ĐIỂM NHẤN ĐẦU TƯ

CTG

THEO DÕI

↑ 10,29%

VND 37.500

NHẬN ĐỊNH XU HƯỚNG VN-INDEX TRONG NGÀY

- **Diễn biến TTCK thế giới:** Phố Wall tăng điểm trong phiên giao dịch ngày thứ Ba (27/8), khi nhà đầu tư đợi báo cáo lạm phát quan trọng sắp công bố trong tuần này.
- **Xu hướng VN-Index ngắn hạn:** VN-Index hồi phục nhẹ trong phiên giao dịch hôm nay nhưng khối lượng giao dịch giảm sút xuống mức thấp nhất hơn 1 tuần và hình thành cây nến có thân nhỏ, cho thấy nhà đầu tư đang có sự thận trọng ở vùng giá hiện tại. Trong khi đó, các chỉ báo động lượng trên khung đồ thị ngày cũng như đồ thị intraday đều đang ở trạng thái quá mua. Do đó, VN-Index sẽ cần thêm thời gian tích lũy đi ngang trong vùng quanh 1.270-1.285 điểm, trước khi có thể bứt phá đi lên và quay trở lại quá trình tăng điểm.

Thị trường thế giới

Chỉ số	Điểm số	%Chg	YTD
Dow Jones	41.250,50	0,02	9,45
S&P 500	5.625,80	0,16	17,95
Nasdaq	17.754,82	0,16	18,28
VIX	15,43	-4,46	23,94
DAX	18.681,81	0,35	11,52
FTSE 100	8.345,46	0,21	7,92
CAC40	7.565,78	-0,32	0,30
Hang Seng	17.874,61	0,00	4,85

Nguồn: Bloomberg

ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN-INDEX



Chỉ báo kỹ thuật

	Ngày	Tuần	Tháng
Xu hướng VN-Index	BUY	BUY	BUY

Chỉ báo kỹ thuật	Giá trị	Hành động
RSI (14)	61,10	BUY
MACD (12,26)	8,89	BUY
ADX (14)	24,11	BUY
SMA5	1.282,55	BUY
SMA20	1.243,75	BUY
SMA50	1.256,96	BUY
SMA100	1.255,62	BUY
SMA200	1.215,90	BUY

ĐIỂM TIN CHÍNH

- Số liệu khảo sát do tổ chức Conference Board công bố ngày thứ Ba cho thấy niềm tin của người tiêu dùng Mỹ trong tháng 8 này tăng lên mức cao nhất 6 tháng nhờ lạc quan về triển vọng kinh tế.
- Báo cáo kinh tế Mỹ quan trọng nhất của tuần này là chỉ số giá tiêu dùng cá nhân (PCE) - thước đo lạm phát được Fed ưa chuộng - dự kiến công bố vào ngày thứ Sáu.
- Dữ liệu từ công cụ FedWatch Tool của sàn giao dịch CME cho thấy thị trường đang đặt cược khả năng 100% Fed hạ lãi suất trong cuộc họp vào ngày 18/6, với khả năng hạ 0,25 điểm phần trăm là 36% và khả năng hạ 0,5 điểm phần trăm là 64%.
- Giá dầu đã tăng hơn 7 USD/thùng trong ba phiên liên tiếp trước đó nhờ triển vọng hạ lãi suất ở Mỹ và căng thẳng địa chính trị tiếp diễn ở Trung Đông, bao gồm khả năng gián đoạn nguồn cung dầu do nội chiến ở Libya.
- Phiên 27/8, NHNN tiếp tục không phát đi thông báo chào bán tín phiếu. Thay vào đó, nhà điều hành đã cho 8 thành viên vay tổng cộng 14.990 tỷ đồng với lãi suất trúng thầu 4,25%, kỳ hạn 14 ngày. Lãi suất và kỳ hạn tín phiếu tương tự như phiên 26/8. Trong ngày 27/8, có 6.500 tỷ đồng tín phiếu đáo hạn và 4.789 tỷ đồng OMO đáo hạn. Như vậy, lượng bơm ròng trong riêng phiên này là 16.111 tỷ đồng. Đây là phiên bơm ròng mạnh nhất của NHNN kể từ đầu tháng 7, theo dữ liệu từ WiChart.
- PVI:** Theo công bố của Tổng Công ty Bảo hiểm PVI, Bộ Tài chính vừa có văn bản chấp thuận cho doanh nghiệp này tăng vốn điều lệ từ 3.500 tỷ đồng lên 3.900 tỷ đồng tại Giấy phép điều chỉnh số 63/GPĐC24/KDBH. Đây là lần tăng vốn điều lệ thứ hai chỉ trong vòng 5 tháng trở lại đây của Bảo hiểm PVI.
- NLG:** TCP Đầu tư Thái Bình, tổ chức có liên quan đến ông Nguyễn Đức Thuận, Thành viên HĐQT CTCP Đầu tư Nam Long tiếp tục đăng ký bán 3,5 triệu cổ phiếu NLG nhằm cơ cấu lại danh mục đầu tư. Giao dịch dự kiến thực hiện từ ngày 4/9 đến ngày 3/10, theo phương thức khớp lệnh hoặc thỏa thuận.
- FRT:** Ngày 21/8, nhóm quỹ liên quan Dragon Capital đã bán ròng 240.000 cổ phiếu FRT để giảm sở hữu từ 12,07%, về 11,9% vốn điều lệ tại FPT Retail.
- FPT:** FPT sắp phát hành hơn 10,6 triệu cổ phiếu ưu đãi cho cán bộ nhân viên và lãnh đạo cấp cao với giá 10.000 đồng/cp trong quý III.
- HSG:** Theo báo cáo ngày 23/8, nhóm quỹ thành viên Dragon Capital vừa bán ba triệu cp của CTCP Tập đoàn Hoa Sen. Khối lượng sở hữu giảm về 41,3 triệu cp, tương ứng với 6,7% vốn.

Nguồn: VPBankS Research

Thị trường hàng hóa

Chỉ số	Giá (USD)	%Chg	YTD
Vàng	2.519,08	-0,22	22,11
Dầu WTI	75,85	0,42	5,86
Dầu Brent	79,95	0,50	3,78
Than	146,00	0,21	-0,27
Đồng	9.448,00	1,72	10,39
Quặng sắt	101,51	0,96	-26,40
Thép	466,00	0,00	-17,47

Thị trường ngoại tệ

Chỉ số	Giá	%Chg	YTD
DXY	100,638	0,09	-0,69
USD/JPY	144,28	-0,22	-2,25
USD/CNY	7,1252	-0,02	-0,35
EUR/USD	1,1175	-0,08	1,23
GBP/USD	1,3253	-0,06	4,10

Lãi suất một số NHTW

NHTW	Lãi suất	Cuộc họp tiếp theo	Thay đổi gần nhất
FED	5,50%	18/09/2024	0
ECB	4,25%	12/09/2024	-0,25
BOE	5,00%	19/09/2024	-0,25
BOJ	0,25%	20/09/2024	0,15
SBV	6,50%	-	-50bp

Top 5 CP có GTGD lớn nhất

Mã CP	GTGD	Giá	%Chg
HPG	321,66	25.750	-0,96
MWG	993,78	69.800	0,00
FPT	308,17	132.500	0,76
VHM	756,89	41.400	2,22
MSN	399,66	76.800	0,79

Top 5 CP vốn hóa lớn nhất

Mã CP	Vốn hóa	Giá	%Chg
VCB	511.401,85	91.500	-0,54
BID	282.741,62	49.600	-1,20
GAS	191.777,78	83.500	-0,83
FPT	193.509,37	132.500	0,76
CTG	187.144,21	34.850	0,72

Nguồn: Investing, Bloomberg, VPBankS Research

CTG

Khuyến nghị

Giá hiện tại

Giá mục tiêu

Tiềm năng tăng giá

Vùng giải ngân

Ngưỡng cắt lỗ

THEO DÕI

34.850

37.500

10,29%

33.000-34.000

<32.300

THÔNG TIN CẬP NHẬT DOANH NGHIỆP

- Trong quý II/2024, VietinBank báo lãi trước thuế 6.750 tỷ đồng, tăng 3%; lợi nhuận sau thuế tương ứng ở mức 5.409 tỷ đồng, tăng 3,5% so với cùng kỳ năm trước.
- Luỹ kế 6 tháng đầu năm 2024, VietinBank ghi nhận thu nhập lãi thuần đạt 30.513 tỷ đồng, tăng 20%. Ngân hàng báo lãi ròng trước thuế 12.960 tỷ đồng, lợi nhuận sau thuế tương ứng đạt 10.412 tỷ đồng, tăng 3% so với 6 tháng đầu năm 2023.

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT CỔ PHIẾU

- CTG là một trong những mã ngân hàng có mức hồi phục tốt trong 2 tuần vừa qua. Hiện tại, cổ phiếu đang gặp áp lực chốt lời quanh vùng cản mạnh 35.000 đồng. Do đó, nhà đầu tư có thể xem xét mua tỷ trọng nhỏ đối với cổ phiếu CTG trong các nhịp rung lắc với vùng mua dự kiến 33.000-34.000 đồng, tăng tỷ trọng nếu vượt lên trên vùng 35.000 đồng.

Thông tin tài chính

	FY2022	FY2023	Q2 2024
DTT (tỷ đ)	63.693	70.353	19.496
LNTT (tỷ đ)	21.132	24.990	6.750
LNST (tỷ đ)	16.984	20.045	5.409
Nợ/VCSH (%)	326	294	0
ROE (%)	14,48	17,11	16,03
ROA (%)	1,01	1,04	1,01
EPS (VNĐ)	2.703	3.706	3.765
P/E (lần)	9,0	7,3	9,26
P/B (lần)	1,22	1,16	1,39

Nguồn: VPBankS Research

ĐỒ THỊ KỸ THUẬT CỔ PHIẾU

CTG - Daily 02/2024 Open: 34.6, Hi: 35, Lo: 34.25, Close: 34.85 (0.7%)



Chỉ báo kỹ thuật

	Ngày	Tuần	Tháng
Xu hướng	BUY	BUY	BUY
Chỉ báo kỹ thuật	Giá trị	Hành động	
RSI (14)	70,26	BUY	
MACD (12,26)	0,71	BUY	
ADX (14)	24,94	BUY	
SMA5	34.640	BUY	
SMA20	32.320	BUY	
SMA50	32.280	BUY	
SMA100	32.590	BUY	
SMA200	31.740	BUY	

DANH MỤC KHUYẾN NGHỊ

STT	Mã cổ phiếu	Vị thế	Vùng mua	Ngày mua	Giá mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Ngày bán	Giá bán	+/-
Danh mục theo dõi										
Danh mục cổ phiếu chạm điểm mua										
1	MBB	Nắm giữ	22,8-23,3	2/8/2024	23,3	26,1	21,8			4,72%
2	HCM	Chốt lời	24,5-25,5	15/8/2024	25,5	30,5	23,8	27/8/2024	29,4	15,29%
3	GVR	Nắm giữ	33,3-34,5	20/8/2024	34,5	38,3	32,5			1,30%
4	DBC	Mua	27,4-28,5	21/8/2024	28,3	32,3	27			-0,71%
5	VCI	Mua	46-47,1	22/8/2024	46,9	52,5	44,7			2,45%

Lưu ý: Các mã khuyến nghị đầu tư dựa trên yếu tố dòng tiền đầu cơ và có xu hướng tích lũy/tăng trong ngắn hạn theo phương pháp phân tích kỹ thuật.

DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐÃ THỰC HIỆN

STT	Mã cổ phiếu	Vị thế	Vùng mua	Ngày mua	Giá mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Ngày bán	Giá bán	+/-
1	MWG	Chốt lời	39,6-40,8	5/6/2023	40,8	54,8	37,8	31/7/2023	54	32,35%
2	NLG	Chốt lời	31,3-32,45	9/6/2023	32	38,3	30,2	18/7/2023	38,3	19,69%
3	MWG	Hạ tỷ trọng	39,6-40,8	5/6/2023	40,8	47,8	37,8	11/7/2023	48,8	19,61%
4	DGW	Chốt lời	54,5-56	16/2/2024	56	63,2	53,9	13/3/2024	64,3	16,07%
5	HCM	Chốt lời	21,1-22	20/12/2023	21,9	24,3	20,4	2/1/2024	25,4	15,98%
6	SSI	Chốt lời	27,8-28,8	26/10/2023	27,2	32,8	26,9	10/11/2023	31,5	15,81%
7	DBC	Chốt lời	20,3-20,6	20/6/2023	20,6	23,6	19,2	6/7/2023	23,85	15,78%
8	DGW	Chốt lời	32,4-33	16/5/2023	33	37,2	30,7	6/6/2023	37,8	14,55%
9	VPB	Chốt lời	18,6-19,2	26/4/2023	19,2	22,6	17,9	1/8/2023	21,95	14,32%
10	ANV	Chốt lời	34,8-36,3	11/9/2023	36,3	41,2	33,8	22/9/2023	41,2	13,50%
11	DGW	Chốt lời	49-51,5	21/11/2023	50	57,8	48	8/1/2023	56,7	13,40%
12	HCM	Chốt lời	25,9-26,3	12/6/2023	26,3	29,5	24,5	5/7/2023	29,8	13,31%
13	SSI	Chốt lời	28,0-28,6	1/8/2023	28,6	33,5	27,4	25/8/2023	32,3	12,94%
14	PVS	Chốt lời	30,4-31,2	22/8/2023	31,2	35,2	29,3	30/8/2023	35,2	12,82%
15	HPG	Chốt lời	24,8-25,8	22/8/2023	25,8	29,1	24	7/9/2023	29,1	12,79%
16	NKG	Chốt lời	17,3-17,7	5/7/2023	17,5	20,4	16,3	21/7/2023	19,7	12,57%
17	KSB	Chốt lời	26,6-27,1	8/6/2023	27,1	30,5	25,2	27/6/2023	30,5	12,55%
18	NKG	Chốt lời	20,3-20,8	24/11/2023	20,8	23,9	19,6	30/11/2023	23,35	12,26%
19	HAH	Chốt lời	34-35,5	23/11/2023	35	40,7	32,9	26/12/2023	39,2	12,00%
20	GVR	Chốt lời	18,9-19,3	28/6/2023	19,3	22,3	18	11/7/2023	21,6	11,92%
21	VCG	Chốt lời	25,5-26,2	18/8/2023	26,2	29,3	24,5	5/9/2023	29,3	11,83%

DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐÃ THỰC HIỆN GẦN ĐÂY

STT	Mã cổ phiếu	Vị thế	Vùng mua	Ngày mua	Giá mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Ngày bán	Giá bán	+/-
1	NKG	Chốt lời	23-23,8	15/3/2024	23,75	27,6	22,4	28/3/2024	26,1	9,89%
2	VGC	Chốt lời	54-55,5	13/3/2024	55,5	61,8	51,8	2/4/2024	58,7	6,31%
3	KSB	Cơ cấu	25,5-26,5	15/3/2024	26,2	29,5	24,6	2/4/2024	26,2	0,00%
4	MWG	Chốt lời	45-47,5	5/3/2024	47,5	54,3	44,2	3/5/2024	55,7	17,26%
5	PVD	Chốt lời	29-30	23/4/2024	30	33,8	28,8	22/5/2024	33,2	10,67%
6	VHC	Cơ cấu	73-74,5	3/5/2024	74	83,2	71	27/5/2024	73	-1,35%
7	CTD	Chốt lời	69,5-71,6	22/5/2024	71,6	79,6	68	28/5/2024	75,2	5,85%
8	NKG	Cơ cấu	23,9-24,3	24/5/2024	24,3	27,3	23,6	30/5/2024	24,75	1,85%
9	PC1	Chốt lời	28,2-29	1/7/2024	28,7	32,6	27,6	45633	31,6	10,10%
10	VSC	Cắt lỗ	21-21,7	6/6/2024	21,7	24,3	20,7	17/7/2024	20,7	-4,61%
11	PHR	Cắt lỗ	60-61,5	6/6/2024	61	68,1	58	17/7/2024	58	-4,92%
12	MSN	Cắt lỗ	74,2-76,2	17/6/2024	76,2	86,3	72,5	17/7/2024	72,5	-4,86%
13	BSR	Chốt lời	21,5-22	5/8/2024	21,5	25,1	20,9	15/8/2024	23,2	7,91%
14	PNJ	Chốt lời	95-96,5	2/8/2024	96	108	91,6	20/8/2024	108	12,50%
15	MWG	Chốt lời	59,5-62	20/6/2024	62	69,8	57,5	21/8/2024	69,8	12,58%

Email: Chienluochitruong@vpbanks.com.vn

Theo dõi chúng tôi tại:



Mã mời giới
116C820618



Mở tài khoản VPBankS tại:

Miễn trừ trách nhiệm:

Các thông tin, số liệu thống kê và khuyến nghị trong bản báo cáo này, bao gồm cả các nhận định cá nhân, được dựa trên các nguồn thông tin công bố đại chúng theo quy định của pháp luật, hoặc các nguồn thông tin mà chúng tôi cho rằng đáng tin cậy tính đến thời điểm phát hành báo cáo. Phòng Chiến lược thị trường chỉ sử dụng mà không thực hiện xác minh lại các thông tin này, do đó Phòng Chiến lược thị trường không đảm bảo về tính chính xác và đầy đủ của các thông tin này.

Báo cáo được lập với mục đích dự báo, cảnh báo những rủi ro tiềm ẩn có thể xảy ra, được sử dụng như thông tin tham khảo trong nội bộ VPBankS và VPBank. Chúng tôi không chịu trách nhiệm với các lan truyền thông nằm ngoài phạm vi này.

Bản quyền báo cáo thuộc về VPBankS, mọi hành vi sao chép, sửa đổi từng phần hoặc toàn bộ báo cáo là vi phạm bản quyền.

1

TƯ VẤN ĐẦU TƯ

Khuyến nghị:

- ACE NĐT vẫn tiếp tục tận dụng những phiên tăng điểm chốt lời ngắn hạn và tái cấu trúc mua lại khi TT điều chỉnh giảm điểm.
- Vùng hỗ trợ chỉ số VNI : 1150-1165.

Ngày: 10/10/2024

MICP	NVL	Tỷ lệ
Mua	16-16.5	
Cắt lỗ	Đỉnh 14	-(-12%)
Chốt lời 1:(50%)	18-19	-(-12%-18%)
Chốt lời 2:(50%)	21-22	-(-18%-37%)
MICP	MSN	Tỷ lệ
Mua	65-66	
	(Cổ thế DCA v/á 61-62)	
Cắt lỗ	Đỉnh 59	-(-5%)
Chốt lời 1:(50%)	72-75	-(-12%-14%)
Chốt lời 2:(50%)	Nằm giờ	
MICP	GEX	Tỷ lệ
Mua	21-21.5	
Cắt lỗ	19.8	-(-4%)
Chốt lời 1:(50%)	23-24	-(-7%-12%)
Chốt lời 2:(50%)	25.5-26	-(-12%-24%)

Ngoài những cp theo nhóm ngành đặc thù đã khuyến nghị, ACE tham khảo thêm CP khác theo khuyến nghị.

2

CHỐT LÃI HÀNG NGÀY

Mã chứng khoán	MWG
Tổng khối lượng CK	190,000
Giá vốn trung bình	43.34
Gốc đầu tư	99,800 đ
Giá trị thị trường	8,280,000,000 đ
Lãi/lỗ (lợi/kiến)	+479,500,200 đ (6.15%)

Một số mã cổ phiếu đáng chú ý:

- BMP: Lợi nhuận sau thuế đạt 257 tỷ đồng, tăng nhẹ so với cùng kỳ.
- ANV: Doanh thu đạt 4.439 tỷ đồng và lợi nhuận sau thuế chỉ còn 42 tỷ đồng, giảm lần lượt 8% và 94% so với năm 2022.
- MCM: Doanh thu gần như đi ngang nhưng lợi nhuận sau thuế tăng 8% so với năm 2022.
- MSB: Lợi nhuận trước thuế năm 2023 đạt 5.830 tỷ đồng, tăng nhẹ so với năm 2022.

🎉 **Chúc mừng ACE đã mua HPG dưới 27.2 như khuyến nghị ngày 10/1, PVD giá 27.x theo khuyến nghị 22/1.**

3

THAM GIA NHÓM ZALO



Quét mã hoặc truy cập
ginlabs.vn/room